

# PHƯƠNG TRỜI CAO RỘNG

Vĩnh Hảo

## Chương Chín

(tiếp theo kỳ trước)

Chiều hôm ấy, thầy tôi lại tiếp tục xuống bếp dạy tôi nấu ăn. Thầy bảo tôi làm cho thầy coi, cái gì chưa được thì thầy chỉ thêm. Đối phó với nồi cơm hơi nhão như thế nào, nồi cơm bị sống như thế nào, thầy cũng dạy tôi cặn kẽ. Đầu tiên, gắp củ ỨỚT không nhúm được lò, thầy lấy chai đèn dầu nhỏ của nhà bếp, rưới một ít dầu lên củ, rồi đốt. Lửa cháy bén Ể DÀNG. Tôi thưa:

"Tại thầy Trùng Hùng cấm tụi con xài dầu hỏa như vậy nên con không dám."

"Tiết kiệm hả?"

"Dạ, con nghĩ là vậy."

"Tiết kiệm là tốt! Tất cả vật sản của Tam bảo đều như vậy hết. Giữ gìn từng chút một, không phung phí, đó là tỏ ý trân trọng vật phẩm cúng dường của bá tánh đem đến. Nhưng lúc cần thiết cũng phải xài chứ! Bo bo giữ của cũng là một loại phiền não tệ hại mà người tu cần phải tránh. Có thấy nãy giờ con nhen lò lửa không cháy không? Trong trường hợp này mà cứ lo tiết kiệm thì vừa hao hơi tổn sức, vừa tốn thì giờ nữa. Đàng nào lợi hơn? Chịu tổn một chút dầu hỏa đi. Tại sao phải chịu nhọc để giữ gìn chút dầu chứ!"

Sau giờ cơm, tôi đang rửa chén thì thầy Trùng Hùng bước xuống nói:

"Mấy cái đít nồi cả tuần nay đen thui hết rồi. Chùi cho sạch như lúc mới mua về cho tao coi. Kêu thằng Thiệt xuống phụ một tay. Đáng lẽ mỗi lần nấu xong là mỗi lần chùi cho trắng chứ không để ngày này qua ngày kia như vậy. Tụi bây ở không làm chi để rồi phá, lo kiếm việc này việc nọ mà làm."

Tôi không đi gọi chú Thiệt phụ giúp mà tự động lấy mấy cái vỏ dừa lo chùi đít nồi. Chùi đến mỏi cả tay mà nồi vẫn cứ đen. Một lúc sau thì chú Thiệt xuống, lầu bầu trong miệng:

"Bữa nay đâu phải phiên tôi rửa chén đâu mà bắt tôi chùi nồi!"

"Tôi đâu có bắt chú chùi."

"Thì ổng bắt đó. Mệt!"

Hai đứa tôi hì hục chùi, cạy, chà đít nồi trên cát, đủ thứ cách cho trắng nồi nhưng chỉ đỡ được phần nào thôi. Thầy tôi nghe tiếng động rọt rẹt ngoài hiên bếp thì bước xuống xem. Thấy chúng tôi chùi nồi thầy cười hỏi:

"Chùi chi vậy?"

Chú Thiệt đáp nhanh:

"Dạ thầy Trùng Hùng bảo chùi cho trắng thiệt trắng như lúc mới mua về."

Thầy tôi cười nói:

"Nồi nấu bằng củ thì phải đen, mắc chi phải chùi. Chùi xong lại nấu đen nữa có phải là toi công không! Bỏ đó đi. Ăn xong rửa nồi rồi đem úp. Đừng có bày chuyện ra đó."

Thầy Trùng Hùng nghe được bước xuống chữa ngay:

"Dạ, con bảo mấy chú chùi cho sạch ngó đẹp mắt hơn chứ nồi đen điu thấy ghê quá. Mà nồi của chùa mình là nồi mới mua chứ đâu phải là nồi xài lâu năm như người ta."

"Trước khi cũ cũng đã là mới chứ! Có gì mới hoài đâu."

Thầy Trùng Hùng chưa chịu thua:

"Với lại con cũng muốn tập cho các chú làm việc chứ không thôi các chú ở không chẳng có chi làm."

Thầy tôi lúc này mới nghiêm giọng nói:

"Làm việc suốt ngày thì còn giờ đâu mà học. Phải cho mấy chú học chứ."

"Hồi mới vào tu, con nhớ con đâu có được sướng như mấy chú bây giờ."

"Điều đó không có nghĩa là phải bắt mấy chú khổ cho giống mình ngày xưa. Hồi xưa mình khổ thì bây giờ phải cầu mong cho mấy chú được sướng."

"Sướng quá thì tu đâu có thành công, bạch thầy?"

"Khổ cũng không phải là cách để thành công. Thực ra hồi xưa mấy chú tiểu bị khổ sở, thiếu thốn vật chất là vì chùa quá nghèo hoặc không mấy quan tâm về tài chánh nên để các chú phải gánh. Các chú cũng không có trường lớp, ở chùa dạy chi biết nấy. Lâu lâu mới học được dăm ba chữ. Thời giờ rảnh rang, các chú phải lo làm việc chùa, hết việc này đến việc nọ. Nhất là các chùa nhà quê có ruộng có rẫy, công việc chẳng bao giờ ngớt. Bây giờ thì khác rồi. Giáo hội có chương trình đào tạo các chú ở các Phật học viện, lấy chuyện tu học làm chánh, kinh tế cũng có Giáo hội nâng đỡ, các chú chỉ có bốn phận là chú tâm học hành chứ đâu có ở không nữa mà thầy lo kiếm việc. Một điều nữa, hoàn cảnh các chùa ở Nha Trang này không giống các chùa ngoài Huế đâu. Thầy lưu ý một chút thì thấy sự sai khác. Rồi sau này, nếu có dịp vào Sài-gòn nữa, thầy sẽ thấy Sài-gòn cũng rất khác xa Nha Trang. Đem nếp sống của tầng sĩ Huế mà áp dụng cho tầng sĩ Nha Trang e có chỗ không ổn. Tôi không nói vấn đề giới luật, tôi chỉ muốn nói về nếp sinh hoạt hàng ngày mà thôi. Phải đi nhiều, sống nhiều, mở mắt ra mà nhìn những thực tế đó mới được."

Thầy tôi nói rồi bỏ lên nhà trên. Thầy Trùng Hùng vẫn đứng đó, cười thẹn rồi nói với tôi và chú Thiệt:

"Thầy trụ trì tiến bộ quá, tao còn trẻ mà theo không kịp."

Khi chúng tôi rời bếp để ra sân trước thì thầy tôi đã mặc áo thông y vào (thông y là loại áo tràng màu nâu để mặc ra đường của các thầy tu Phật giáo tại Việt Nam, khác với áo tràng vàng và y ca-sa là loại y phục mặc khi làm lễ). Thầy dặn chúng tôi khi nào tưới cây thì nhớ tưới mấy cây bồ đề của thầy mới trồng. Rồi thầy rời chùa Linh Phong để về viện. Chúng tôi đưa thầy ra cổng tam quan. Thầy Trùng Hùng và chú Thiệt quay vào khi thầy bước xuống tam cấp. Tôi đứng lại nhìn theo dáng thầy một lúc. Tôi mừng rằng tôi đã chọn được một vị thầy khả kính, độ lượng để nương theo mà tu học. Nếu chẳng may tôi chọn lầm một vị thầy có tính ý y như thầy Trùng Hùng thì chắc là... tôi bỏ tu sớm.

Thầy tôi vừa đến những bậc cấp cuối cùng để bước xuống đường thì thầy Thông Chánh từ bên viện cũng vừa mới qua. Hai thầy gặp nhau dưới chân núi, đứng lại nói chuyện với nhau một lúc. Tôi ngồi đó chờ thầy Thông Chánh lên.

Đường lên chùa Linh Phong có hai lối đi bằng tam cấp: một lối là tam cấp thẳng đứng xây bằng đá, trên hai trăm bậc dẫn từ cổng nhỏ dưới núi đi thẳng lên tam quan; một lối là tam cấp đi vòng xây bằng xi-măng, gồm khoảng hai trăm năm chục bậc cấp, đi vòng qua phía phải của cổng tam quan, ngang qua thiền thất của Hòa thượng Phổ Tế, vào đến sân chùa. Thầy Thông Chánh đi dốc thẳng cũng phải mất bốn phút không nghỉ mới tới được chỗ tôi ngồi. Tới nơi, thầy cũng phải thở dốc. Tôi nói thầy ngồi ngoài cổng tam quan cho mát, tôi vào mang nước ra cho thầy. Tôi đang rót nước lạnh định đem ra mời thầy Thông Chánh thì thầy Trùng Hùng chặn lại hỏi:

"Nãy giờ đi đâu, sao không ngồi luôn ngoài đó ngó xe ngó cộ chạy qua chạy lại cho sướng?"

Tôi định bỏ đi không trả lời nhưng biết vậy là vô phép, tôi đứng lại đáp:

"Con mang nước ra cho thầy Thông Chánh, đang đợi con ở ngoài."

"Thầy ấy qua chơi hay có việc gì không?"

"Dạ qua dạy con học."

"Tại sao có lớp học rồi mà còn học thêm chi nữa? Bộ chương trình của lớp học không đủ để dạy chú à?"

Tôi thực là cứng họng, chẳng biết phải nói sao cho thầy ấy hiểu. Vừa lúc đó, thầy Thông Chánh bước vào. Thầy Trùng Hùng thấy thầy Thông Chánh thì đứng dậy chấp tay xá. Thầy Thông Chánh cũng chấp tay xá lại. Hai thầy chào nhau vui vẻ. Thầy Trùng Hùng có vẻ kính nể thầy Thông Chánh lắm, vì dù sao thầy Thông Chánh cũng là vị trưởng lớp xuất sắc (trong khi thầy Trùng Hùng chỉ mới là học tăng dự thính đang cố gắng được vào chính thức). Thầy Trùng Hùng cười giả là:

“Mô Phật, thầy qua chơi hả? Có thầy ghé chơi chùa nhỏ này thật là đại phúc đó nghen.”

“Khách sáo dữ vậy thầy, tôi qua hướng dẫn chú Khang chút bài học thôi. Xin phép thầy nghe, tại tôi phải về lại viện, không ở lâu được.”

Nói rồi, thầy Thông Chánh kéo tôi ra ngoài tam quan, định giảng bài mới cho tôi học. Nhưng lòng tôi không được vui, tôi xin thầy Thông Chánh cho nghỉ; rồi tôi kể chuyện sinh hoạt của chùa Linh Phong cho thầy Thông Chánh nghe. Thầy Thông Chánh tỏ vẻ lo ngại cho việc tu học của tôi. Thầy cho tôi biết chút ít lịch của thầy Trùng Hùng mà thầy được nghe kể lại từ một thầy khác cùng quê với thầy Trùng Hùng.

Đại khái là thầy Trùng Hùng cũng mới xuất gia đâu chừng bảy, tám năm trước. Cứ nghe giọng tụng kinh, nghi thức hành lễ, phong cách nói năng đi đứng của thầy thì cũng phần nào đoán được phần nào thời gian ở chùa của thầy rồi. Bảy, tám năm so với tôi thì kể như là lâu lắm. Nhưng với tuổi ba mươi của thầy Trùng Hùng thì bảy, tám năm xuất gia chỉ chứng tỏ rằng thầy mới xuất gia và đã xuất gia vào lúc hai mươi ba tuổi, cái tuổi mà những chàng thanh niên thế tục không nhiều thì ít đã thâm nhiễm mùi tục lụy và đã quen thuộc với những sinh hoạt thế gian. Thế gian cũng như cửa đạo đều có những lối sinh hoạt riêng mà khi người ta đã quen nếp ở mặt này thì khó mà bắt nhịp được với mặt kia. Khi xuất gia, thầy Trùng Hùng xin vào ngôi chùa lớn, đẹp nổi tiếng ở Huế: chùa Từ Hiếu. Đây là ngôi chùa mà năm xưa còn bé, thầy được cha mẹ mang vào để làm lễ quy y nên bây giờ xin xuất gia ở chùa này thì cũng hợp lý; và pháp danh thầy có được hôm nay (Trùng Hùng) cũng là pháp danh được ghi trong pháp quy y thuở nhỏ. Nhưng thầy Trùng Hùng luôn luôn hãnh diện với nơi chốn xuất gia cũng như pháp danh của mình. Thầy nói rằng muốn thành chú tiểu xuất sắc, có hạnh kiểm thì phải vào chùa Từ Hiếu; rằng chỉ có chùa Từ Hiếu với những sinh hoạt nề nếp cổ truyền của cả trăm năm trước để lại mới đào tạo nên những cao tăng kiệt xuất cho Giáo hội; rằng những người xuất gia ở chùa Từ Hiếu từ trên xuống dưới đều làm ruộng, làm rẫy, cực nhọc quanh năm suốt tháng, ăn uống kham khổ, học ít tu nhiều, gần gũi đạo hơn là những người ở chùa khác; rằng điển hình như thầy Nhất Hạnh, một tăng sĩ sáng chói, nổi danh của Phật giáo, cũng xuất thân từ chùa Từ Hiếu này. Cho nên, không thể trách được rằng tại sao thầy Trùng Hùng lại muốn chú Thiệt và tôi phải khổ. Thầy cho rằng phải khổ mới tu được. Quan niệm này làm tôi nhớ đến câu nói của ông Bộ (chồng bà vú nuôi ở Ba Ngòi) trước đây, rằng “*tu thì phải hành*, hành là hành hạ xác thân chứ không chỉ khác.” Thầy Thông Chánh nói, chỉ vì thầy Trùng Hùng bị ảnh hưởng nếp sinh hoạt của chùa Từ Hiếu mà thôi, sống ở Nha Trang một thời gian có lẽ thầy ấy sẽ thay đổi. Thầy khuyên tôi cứ ẩn nhẫn, coi thời gian sống gần thầy Trùng Hùng như là thời gian thực tập hạnh nhẫn nhục vậy.

Tôi “dạ” nhưng trong lòng cũng không sao ngăn được ý nghĩ rằng sở dĩ thầy Trùng Hùng muốn hành hạ chúng tôi là vì muốn trả thù đấng thôi. Không phải tự nhiên mà tôi nghĩ ra điều ấy. Chú Thiệt nói với tôi đấy. Chú Thiệt có người anh em ruột tên là Giải, đang là học tăng ở viện Hải Đức. Có lẽ chú Thiệt cũng kể lể sao đó về tình hình sinh hoạt ở chùa Linh Phong cho thầy Giải nghe, nên thầy ấy mới đưa ra nhận xét như vậy. Rằng có lẽ hồi thầy Trùng Hùng đi tu bị lớp đàn anh *hành hạ* quá nên bây giờ *hành hạ* lại lớp đàn em khác cho huề. Điều này nếu nhắm vào một thầy khác chắc tôi không dám tin. Nhưng đem áp dụng riêng cho trường hợp thầy Trùng Hùng thì tôi phải tin một cách mạnh mẽ, không cần xét lại.

*(lược bỏ một số đoạn từ bản gốc)...*

Tôi cố gắng không quan tâm những điều nhỏ nhặt để cho tâm nhẹ nhàng mà tu học. Sự nỗ lực của tôi trong giai đoạn sống ở chùa Linh Phong không phải là sự phấn đấu để vượt qua những cực khổ của đời sống vật chất, mà chính là phấn đấu để lòng mình không bị vướng bận hay tiêm nhiễm những cái tầm thường nhỏ nhen mà hoàn cảnh chung quanh cố tình khơi động.

*(mời đọc tiếp Chương 10)*

**Vĩnh Hảo**